

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 144 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật
06 tháng đầu năm 2023 của Bộ Giao thông vận tải**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ văn bản số 699/VPCP-PL ngày 07/02/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc xử lý các nội dung vướng mắc, bất cập trong việc rà soát thông tư do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quyết định điều chỉnh Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật 06 tháng đầu năm 2023 của Bộ Giao thông vận tải (*Danh mục kèm theo*).

1. Cơ quan chủ trì soạn thảo, cơ quan tham mưu trình có thể trình sớm dự thảo văn bản trước thời hạn theo kế hoạch để đáp ứng yêu cầu hoàn thành trong Quý II/2023 theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 699/VPCP-PL ngày 07/02/2023 nhưng phải bảo đảm thực hiện đúng, đầy đủ quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, có thể được thay đổi tên văn bản, hình thức văn bản (văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế) cho phù hợp với nội dung dự thảo văn bản nhưng phải được thuyết minh cụ thể tại Tờ trình Bộ trưởng.

3. Các văn bản tại số thứ tự số 3, 4, 6, 7, 13, 16, 17, 19, 21, 22, 23, 25 và 26 của Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 1814/QĐ-BGTVT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Chương trình xây

dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Bộ được điều chỉnh và xây dựng theo tiến độ được giao tại Quyết định này.

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các Thứ trưởng và các cơ quan, đơn vị:

1. Các đồng chí Thứ trưởng phụ trách xây dựng văn bản giám sát chặt chẽ, chỉ đạo kịp thời các cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ theo Chương trình, đảm bảo tiến độ và chất lượng của văn bản.

2. Các Cục, Vụ chủ trì soạn thảo, chủ trì tham mưu trình văn bản có trách nhiệm:

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, tiến độ xây dựng văn bản. Việc soạn thảo văn bản phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy trình xây dựng văn bản của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; văn bản được ban hành phải đảm bảo thống nhất với các văn bản QPPL có liên quan và đáp ứng yêu cầu trong thực tiễn thi hành.

- Gửi báo cáo về Vụ Pháp chế về tiến độ xây dựng văn bản, trình dự thảo văn bản trước ngày 23 của tháng phải trình văn bản.

3. Vụ Pháp chế có trách nhiệm: Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình. Hàng tháng báo cáo Bộ trưởng và các Thứ trưởng kết quả thực hiện Chương trình của Bộ và của từng cơ quan, đơn vị.

4. Trung tâm Công nghệ thông tin: Đăng tải Quyết định điều chỉnh Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật 06 tháng đầu năm 2023 của Bộ Giao thông vận tải lên Cổng Thông tin điện tử của Bộ.

5. Vụ Tài chính, Văn phòng Bộ, các Cục thuộc Bộ:

- Bố trí đủ kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định từ nguồn ngân sách và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác;

- Văn phòng Bộ theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo chung trong Chương trình công tác của Bộ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, PC.

(Chữ ký)

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Thắng

Phụ lục
DANH MỤC CÁC THÔNG TƯ CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GTVT
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

STT	Tên văn bản	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ		Thời gian gửi Vụ Pháp chế thẩm định	Thời gian trình Bộ trưởng	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
				Đề cương chi tiết	Dự thảo văn bản				
I	LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT								
1.	Thông tư quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo đối với cơ sở đào tạo các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt (thay thế Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018)	Cục ĐSVN	<u>Vụ Vận tải</u> Các Vụ: PC, KCHTGT, TCCB; Tổng công ty ĐSVN	Tháng 02/2023	Tháng 3	Trước 10/6/2023	Tháng 6/2023	Nguyễn Danh Huy	Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022
2.	Thông tư quy định về đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, di chuyển phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt (thay thế Thông tư số 21/2018/TT-BGTVT ngày 27/4/2018 và Thông tư số 13/2021/TT-BGTVT ngày 26/7/2021)	Cục ĐSVN	<u>Vụ Vận tải</u> Các Vụ: PC, KCHTGT, KHCN&MT; VP Bộ; Ttra Bộ; Tổng công ty	Tháng 02/2023	Tháng 3	Trước 10/6/2023	Tháng 6/2023	Nguyễn Danh Huy	Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022

STT	Tên văn bản	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ		Thời gian gửi Vụ Pháp chế thẩm định	Thời gian trình Bộ trưởng	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
				Đề cương chi tiết	Dự thảo văn bản				
	của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2018/TT-BGTVT ngày 27/4/2018)		ĐSVN						
II LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG									
3.	Thông tư quy định chi tiết về kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không (thay thế Thông tư số 46/2013/TT-BGTVT ngày 25/11/2013)	Cục HKVN	<u>Vụ TCCB</u> Các Vụ: PC, VT, KHCN&MT, KCHTGT, TC, KHĐT; VP Bộ; Ttra Bộ	Tháng 01/2023 (đã trình)	Tháng 3/2023	Trước ngày 10/6/2023	Tháng 6/2023	Lê Anh Tuấn	
4.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung, Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27/4/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không và Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định	Cục HKVN	<u>Vụ Vận tải</u> Các Vụ: PC, TC, KHCN&MT, KCHTGT, KHĐT; VP Bộ; Ttra Bộ		Tháng 3	Trước ngày 10/6/2023	Tháng 6/2023	Lê Anh Tuấn	Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022

STT	Tên văn bản	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ		Thời gian gửi Vụ Pháp chế thẩm định	Thời gian trình Bộ trưởng	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
				Đề cương chi tiết	Dự thảo văn bản				
	việc báo cáo hoạt động và báo cáo số liệu trong ngành hàng không dân dụng Việt Nam.								
III	LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ								
5.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn một số nội dung về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc	Cục ĐBVN	<u>Vu KCHTGT</u> Các Vụ: PC, TC, VT, KHCN&MT, KHĐT; VP Bộ; Ttra Bộ; Cục ĐCTVN, Cục QLĐTXD		Tháng 3	Trước ngày 10/6/2023	Tháng 6	Lê Đình Thọ	Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022
IV	LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA								
6.	Thông tư hướng dẫn thực hiện Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy (thay thế Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23/3/2012 và Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT ngày 29/3/2013)	Cục ĐTNĐVN	<u>Vu HTQT</u> Các Vụ: PC, TC, VT, KHCN&MT, KHĐT, KCHTGT; VP Bộ, Ttra Bộ	Tháng 2	Tháng 3	Trước ngày 10/6/2023	Tháng 6/2023	Nguyễn Xuân Sang	

STT	Tên văn bản	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ		Thời gian gửi Vụ Pháp chế thẩm định	Thời gian trình Bộ trưởng	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
				Đề cương chi tiết	Dự thảo văn bản				
7.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2019/TT-BGTVT ngày 11/3/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật các hao phí ca máy cho các phương tiện chuyên dùng trong công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa	Cục ĐTNĐVN	<u>Vụ KHCN&MT</u> Các Vụ: PC, KHĐT, TC, VT, KHCN&MT, VP Bộ, Ttra Bộ		Tháng 3	Trước ngày 10/6/2023	Tháng 6/2023	Nguyễn Xuân Sang	
V	LĨNH VỰC HÀNG HẢI								
8.	Thông tư quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam (thay thế Thông tư số 03/2020/TT-BGTVT ngày 21/02/2020)	Cục HHVN	<u>Vụ Vận tải</u> Các Vụ: PC, TCCB, KHCN&MT, KCHTGT; VP Bộ; Ttra Bộ; Tổng công ty HHVN, Trường ĐH HHVN, Trường CĐ HH I	Tháng 2	Tháng 3	Trước ngày 10/6/2023	Tháng 6/2023	Nguyễn Xuân Sang	

STT	Tên văn bản	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ		Thời gian gửi Vụ Pháp chế thẩm định	Thời gian trình Bộ trưởng	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
				Đề cương chi tiết	Dự thảo văn bản				
VI	LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM								
9.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 40/2016/TT-BGTVT ngày 7/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đăng kiểm tàu biển Việt Nam và Thông tư số 51/2017/TT-BGTVT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ đăng kiểm tàu biển	Cục ĐKVN	<u>Vụ KHCN&MT, TCCB</u> (Vụ KHCN&MT chủ trì tổng hợp trình) Các Vụ: PC, HTQT, VT, TC, TCCB; VP Bộ; Ttra Bộ; Cục HHVN		Tháng 3/2023	Trước ngày 10/6/2023	Tháng 6/2023	Nguyễn Xuân Sang	Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022
10.	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới, xe máy chuyên dùng, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ và xe đạp điện sản xuất, lắp ráp và nhập khẩu (sửa đổi, bổ sung các Thông tư 25/2019/TT-BGTVT, 30/2011/TT-BGTVT, 31/2011/TT-BGTVT, 44/2012/TT-BGTVT, 45/2012/TT-BGTVT,	Cục ĐKVN	<u>Vụ KHCN&MT</u> Các Vụ: PC, HTQT, VT, TC, VP Bộ; Ttra Bộ; Cục ĐBVN		Tháng 3/2023	Trước ngày 10/6/2023	Tháng 6/2023	Lê Đình Thọ	

STT	Tên văn bản	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ		Thời gian gửi Vụ Pháp chế thẩm định	Thời gian trình Bộ trưởng	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
				Đề cương chi tiết	Dự thảo văn bản				
	41/2013/TT-BGTVT, 16/2014/TT-BGTVT, 86/2014/TT-BGTVT, 89/2015/TT-BGTVT, 43/2014/TTLT-BGTVT-BCT)								
11.	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 35/2011/TT-BGTVT ngày 06/05/2011 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về thủ tục cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật, thiết bị xếp dỡ, nồi hơi, thiết bị áp lực sử dụng trong giao thông vận tải	Cục ĐKVN	<u>Vụ KHCN&MT</u> Các Vụ: PC, HTQT, VT, TC, TCCB, VP Bộ; Ttra Bộ; các Cục thuộc Bộ		Tháng 3/2023	Trước ngày 10/6/2023	Tháng 6/2023	Lê Đình Thọ	Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022
12.	Thông tư sửa đổi, bổ sung các Thông tư trong lĩnh vực kiểm định phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (Thông tư sửa đổi, bổ sung các Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/8/2021, 18/2019/TT-BGTVT ngày 20/5/2019, 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/ 2014)	Cục ĐKVN	<u>Vụ KHCN&MT</u> Các Vụ: PC, HTQT, VT, TC, TCCB, VP Bộ; Ttra Bộ; Cục ĐBVN		Tháng 3/2023	Trước ngày 10/6/2023	Tháng 6/2023	Lê Đình Thọ	
13.	Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa	Cục ĐKVN	<u>Vụ KHCN&MT</u> Các Vụ: PC, VT, TC, TCCB, VP		Tháng 3/2023	Trước ngày 10/6/2023	Tháng 6/2023	Nguyễn Xuân Sang	Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày

STT	Tên văn bản	Cơ quan soạn thảo	Cơ quan trình và cơ quan phối hợp	Thời gian Cơ quan soạn thảo trình Bộ		Thời gian gửi Vụ Pháp chế thẩm định	Thời gian trình Bộ trưởng	Thứ trưởng phụ trách	Ghi chú
				Đề cương chi tiết	Dự thảo văn bản				
			Bộ; Ttra Bộ; Cục ĐTNĐVN						30/8/2022